

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày: 07/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Mẫn

Ông Nguyễn Tiến Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Trà – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 193/2020/ TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1401/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Thanh T; Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú tại X đường Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Hướng dẫn viên du lịch; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới T4: Nam; Con ông Hà Thanh S, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị H (đã chết); Có vợ và 02 con sinh năm 2010 và 2013; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 22 tháng 9 năm 2020. (Có mặt)

Bị hại:

1. Công ty TNHH Hải sản K; Địa chỉ trụ sở chính: Số X đường Điện Biên Phủ, phường Vĩnh Hòa, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Địa chỉ chi nhánh: Số X đường Mai Thị Lựu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1971; Địa chỉ cư trú tại: Số X đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2. Hộ kinh doanh C; Địa điểm kinh doanh: Số X đường Nguyễn Trãi, Phường 14, Quận 5; Người đại diện: Ông C, sinh năm 1995; Địa chỉ cư trú tại: Số X đường Nguyễn Trãi, Phường 14, Quận 5 (Có mặt)

3. Hộ kinh doanh Nhà yến N 18; Địa điểm kinh doanh: Số X đường Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1996; Địa chỉ cư trú tại: Số X lầu 3 đường Nguyễn Duy D, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

4. Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ A – Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ trụ sở chính: Số X đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường 15, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trí T, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú tại: Số X đường Nguyễn Đình Chính, Phường 15, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

5. Ông Trần Anh M, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú tại: Số X đường Vườn Lài, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

6. Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ kỹ thuật M; Địa chỉ trụ sở chính: Số X đường Võ Văn Tần, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phước D, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú tại: Số X đường Đoàn Văn Bơ, Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 05/2020, do thất nghiệp không có tiền tiêu xài cá nhân, Hà Thanh T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng thủ đoạn và cách thức sau: T sẽ gọi điện đặt món hàng và chọn địa điểm nhận hàng là những nhà hàng, khách sạn có cửa sau để dễ dàng cho việc chiếm đoạt tài sản và bỏ trốn. Sau đó, T nhận hàng rồi lấy lý do giả vờ mang hàng vào bên trong kiểm tra hoặc lấy tiền để trả nhưng không trả tiền mà mang tài sản bỏ trốn ra cửa sau nhà hàng, khách sạn. Bằng thủ đoạn trên, T đã thực hiện 06 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 23/5/2020, Hà Thanh T điện thoại đến Cửa hàng hải sản K, số X Mai Thị Lựu, phường Đa Kao, Quận 1 đặt mua 24 túi khô mực loại 1 (tổng cộng 12 kg khô mực) và hẹn giao hàng vào 16 giờ cùng ngày tại trước khách sạn C, số X Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1. Đến giờ hẹn, anh Nguyễn Thanh T (là nhân viên cửa hàng hải sản K) đến gặp và giao hàng cho T. Sau khi nhận được khô mực, T giả vờ nói anh T2 đứng đợi để mang vào trong kiểm tra rồi ra trả tiền. Sau đó, T đã chiếm đoạt 12 kg khô mực và bỏ trốn ra cổng sau khách sạn. Sau khi sự việc xảy ra, anh T2 đến Công an phường Bến Nghé, Quận 1 trình báo, rồi chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 111/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 24 túi khô mực loại 1 (500g/1 túi) trị giá: 11.880.000 đồng.

Vụ thứ hai: Ngày 26/6/2020, Hà Thanh T điện thoại đến cửa hàng yến sào, số X Nguyễn Trãi, phường 14, Quận 5 đặt mua 05 hộp yến sào và hẹn giao hàng vào 15 giờ cùng ngày tại trước khách sạn C, số X Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1. Đến giờ hẹn, chị Võ Thị T3 (là nhân viên Cửa hàng Yến sào) đến gặp và giao hàng cho T. Sau khi nhận 05 hộp yến sào, T giả vờ nói chị T3 đứng đợi để mang vào trong kiểm tra rồi ra trả tiền. Sau đó, T đã chiếm đoạt 05 hộp yến sào và bỏ trốn ra cổng sau khách sạn. Sau khi sự việc xảy ra, chị T3 đã đến Công an phường Bến Nghé, Quận 1 trình báo, rồi chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 180/KL-HĐĐGTS ngày 15/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 05 hộp yến sào trị giá: 21.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Ngày 21/7/2020, Hà Thanh T điện thoại đến công ty Yến N, số X Sư Vạn Hạnh, phường 9, Quận 5 đặt mua 03 hộp yến và hẹn giao hàng vào 17 giờ cùng ngày tại số X Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1. Đến giờ hẹn, anh Nguyễn Văn H (là nhân viên Công ty Yến N) đến gặp và giao hàng cho T. Sau khi nhận 03 hộp yến sào, T giả vờ nói anh H đứng đợi để mang vào trong kiểm tra rồi ra trả tiền. Sau đó, T đã chiếm đoạt 03 hộp yến và bỏ trốn. Sau khi sự việc xảy ra, anh H đã đến Công an phường Cầu Kho, Quận 1 trình báo, rồi chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 202/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 03 hộp yến trị giá: 15.300.000 đồng.

Vụ thứ tư: Ngày 22/7/2020, Hà Thanh T điện thoại đến cửa hàng rượu A, số X Nguyễn Văn Trỗi, phường 15, Quận Phú Nhuận đặt mua 02 chai rượu hiệu Macallan Rare Cask Red 75CL và Macallan Rare Cask Black 70CL và hẹn giao hàng vào 20 giờ cùng ngày tại trước khách sạn C2, số X Công T2 Lam Sơn, phường Bến Nghé, Quận 1. Đến giờ hẹn, anh Nguyễn Trí T4 (là nhân viên cửa hàng rượu A) đến gặp và giao hàng cho T. Sau khi nhận 02 chai rượu hiệu Macallan, T giả vờ nói anh T4 đứng đợi để mang vào trong kiểm tra rồi ra trả tiền. Sau đó, T đã chiếm đoạt 02 chai rượu hiệu Macallan và bỏ trốn ra cổng sau khách sạn. Sau khi sự việc xảy ra, anh T4 đã đến Công an phường Bến Nghé, Quận 1 trình báo, rồi chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 192/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 02 chai rượu hiệu Macallan Rare Cask Red 75CL và Macallan Rare Cask Black 70CL trị giá: 15.750.000 đồng.

Vụ thứ năm: Ngày 16/8/2020, Hà Thanh T điện thoại gặp anh Trần Anh M và đặt mua 10 kg khô mực và hẹn giao hàng vào giờ cùng ngày tại trước số X Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1. Đến giờ hẹn, anh M đến gặp và giao hàng cho T. Sau khi nhận 10 kg khô mực, T giả vờ nói anh M đi gửi xe để T mang vào trong kiểm tra rồi ra trả tiền. Sau đó, anh đi gửi xe thì T chiếm đoạt 10 kg khô mực rồi bỏ trốn. Sau khi sự việc xảy ra, anh M đã đến Công an phường Bến Nghé, Quận 1 trình báo, rồi chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 266/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 10 kg khô mực trị giá: 11.000.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 22/9/2020, Hà Thanh T gọi điện thoại đến cửa hàng Cellphone S, số X Nguyễn Thái Học, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 (địa điểm kinh doanh của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ kỹ thuật M; Địa chỉ trụ sở chính: Số X đường Võ Văn Tần, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh) đặt mua 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite và hẹn giao hàng tại trước khách sạn P, số X Công T2 Lam Sơn, phường Bến Nghé, Quận 1. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Phước D (là nhân viên cửa hàng Cellphone S) mang điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite màu bạc đến giao cho T tại trước khách sạn P (cửa đường Hai Bà Trưng). Sau khi nhận điện thoại từ anh D, T giả vờ nói anh D đứng ngoài chờ để mang điện thoại vào trong khách sạn đưa cho bạn xem nếu được sẽ mua thêm 1 cái và thanh toán tiền. Sau đó, T cầm điện thoại đi vào trong khách sạn và bỏ đi ra khỏi khách sạn qua cửa đường Công Trường Lam Sơn, phường Bến Nghé, Quận 1 rồi đi bộ đến cửa tòa nhà U, số X Đồng Khởi thì bị anh Lý Văn H (là nhân viên cửa hàng Cellphone S) cùng các anh Trần Văn T, Võ Huỳnh Hồng Ân (là cán bộ Công an phường Bến Nghé, Quận 1) đã theo dõi từ trước nên tiến hành bắt giữ T cùng vật chứng, đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 274/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite màu bạc trị giá: 10.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án gồm có:

12 kg khô mực loại 01; 05 hộp yến sào; 03 hộp yến; 02 chai rượu hiệu Macallan và 10 kg khô mực không thu hồi được do T đã sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite màu bạc đã thu hồi trả lại cho bị hại 03 đĩa DVD và 02 USB ghi lại hình ảnh Hà Thanh T chiếm đoạt tài sản lưu trong hồ sơ vụ án.

Thu giữ của Hà Thanh T: 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ, số Imei: 810201601097953; 01 áo khoác màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần tây dài màu đen, 01 dây thắt lưng mặt có chữ “Z”, 01 khẩu trang màu xanh, 01 đôi giày màu đen.

Bản cáo trạng số: 195/CT-VKSQ1 ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Hà Thanh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hà Thanh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và chưa có tiền án tiền sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt Hà Thanh T mức án từ 04 năm đến 05 năm tù; Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị hại yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật và bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản. Tại phiên tòa, bị hại Trần Anh Minh không yêu cầu bị cáo bồi thường 10 kg khô mực trị giá 11.000.000 đồng.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 63.930.000 đồng cụ thể: Công ty TNHH Hải sản K số tiền 11.880.000 đồng; Hộ kinh doanh C số tiền 21.000.000 đồng; Hộ kinh doanh Nhà yến N 18 số tiền 15.300.000 đồng; Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ A – Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 15.750.000 đồng; Bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra các biên bản ghi nhận sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản nhận dạng, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản đối chất cùng lời khai của

các bị hại, người làm chứng và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để kết luận, trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 9 năm 2020 Hà Thanh T 06 lần có hành vi dùng thủ đoạn gian dối bằng cách sử dụng điện thoại gọi đặt hàng, rồi sau đó chọn địa điểm nhận hàng là những nhà hàng, khách sạn có cửa sau để nhận hàng rồi lấy lý do giả vờ mang hàng vào bên trong kiểm tra hoặc lấy tiền để trả nhưng không trả tiền mà mang tài sản bỏ trốn ra cửa sau nhà hàng, khách sạn để chiếm đoạt tài sản gồm 22 kg khô mực, 08 hộp yến sào, 02 chai rượu Macallan và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite màu bạc của 06 bị hại với tổng số tiền là 84.930.000 đồng, đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thuộc Trường hợp có Tính chất chuyên nghiệp và chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.

[3] Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo Hà Thanh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự, an toàn xã hội vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 63.930.000 đồng, riêng bị hại Trần Anh M không yêu cầu bị cáo bồi thường 10 kg khô mực trị giá 11.000.000 đồng. Xét thấy sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận, cần buộc bị cáo Hà Thanh T bồi thường cho: Công ty TNHH Hải sản K số tiền 11.880.000 đồng; Hộ kinh doanh C số tiền 21.000.000 đồng; Hộ kinh doanh Nhà yến N 18 số tiền 15.300.000 đồng; Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ A – Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 15.750.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite màu bạc đã thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xét;

03 đĩa DVD và 02 USB ghi lại hình ảnh Hà Thanh T chiếm đoạt tài sản tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án;

01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ thu giữ của Hà Thanh T là điện thoại T dùng để liên lạc đặt hàng rồi sau đó chiếm đoạt là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

01 áo khoác màu đen, 01 áo somi dài tay màu trắng, 01 quần tây dài màu đen, 01 dây thắt lưng mặt có chữ “Z”, 01 khẩu trang màu xanh và 01 đôi giày màu đen tất cả đã qua sử dụng, là trang phục T mặc khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.196.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

1. Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Thanh T 04 (Bốn) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T4 từ ngày 22 tháng 9 năm 2020.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Hà Thanh T bồi thường cho:

Công ty TNHH Hải sản K số tiền 11.880.000 đồng;

Hộ kinh doanh C số tiền 21.000.000 đồng;

Hộ kinh doanh Nhà yến N 18 số tiền 15.300.000 đồng;

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ A – Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 15.750.000 đồng.

3. Áp dụng các khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 03 đĩa DVD và 02 USB ghi lại hình ảnh Hà Thanh T chiếm đoạt tài sản.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ, số Imei: 810201601097953.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, 01 áo somi dài tay màu trắng, 01 quần tây dài màu đen, 01 dây thắt lưng mặt có chữ “Z”, 01 khẩu trang màu xanh và 01 đôi giày màu đen.

(Theo Lệnh nhập kho đồ vật tài liệu số: 115 ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Công an Quận 1)

4. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hà Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.196.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

T2 hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Trại giam và bị cáo;
- Bị hại; Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Bình